

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƯ XUÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: 19/2023/QĐCNHGT- HNGD

Như Xuân, ngày 25 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án; Các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 3 năm 2023 của anh **Hà Văn P**; Địa chỉ: **Thôn X, xã H, huyện N, tỉnh Thanh Hóa**.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 04 năm 2023 về việc các bên thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ tranh chấp hôn nhân và gia đình, giữa:

Người khởi kiện: Anh **Hà Văn P** - Sinh năm 1991.

Địa chỉ: **Thôn X, xã H, huyện N, tỉnh Thanh Hóa**.

Người bị kiện: Chị **Lang Thị S** - Sinh năm 1987.

Địa chỉ: **Thôn H, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa**.

Sau khi nghiên cứu biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án, cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

XÉT THÁY:

Kết quả hòa giải thành có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận nội dung hòa giải thành của các bên cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Hà Văn P** và chị **Lang Thị S**.

- Về con chung: Anh **Hà Văn P** và chị **Lang Thị S** có 01 con chung là cháu **Hà Thị X** (Giới tính Nữ), sinh ngày 10/10/2011. Cháu phát triển bình thường về thể lực và trí lực. Hiện nay cháu đang sống cùng chị **S** tại **Thôn H, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa**. Giao cháu **X** cho chị **S** trực tiếp nuôi dưỡng; Anh **P** không cấm

dưỡng nuôi con chung. Anh P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được干涉.

- Về tài sản và công nợ chung: Anh Hà Văn P và chị Lang Thị S tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Hà Văn P và chị Lang Thị S không phải nộp lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

3. Các bên, người đại diện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định, Viện kiểm sát nhân dân nhân cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND H.Như Xuân;
- Chi cục THA DS H.Như Xuân;
- UBND xã Thanh Phong huyện Như Xuân;
- Lưu hs

THẨM PHÁN

Nguyễn Thu Hằng

